

**BỘ NỘI VỤ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **956** /BNV-CCVC

V/v tổ chức kỳ thi nâng ngạch  
lên chuyên viên chính, chuyên viên  
cao cấp năm 2014

Hà Nội, ngày **24** tháng 3 năm 2014

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (sau đây viết tắt là Nghị định số 24/2010/NĐ-CP); Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP (sau đây viết tắt là Thông tư số 13/2010/TT-BNV); Quyết định số 101/QĐ-BNV ngày 11/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức năm 2014, Bộ Nội vụ hướng dẫn cụ thể một số nội dung trong việc tổ chức thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính và từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2014 trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước, như sau:

**I. THI NÂNG NGẠCH TỪ NGẠCH CHUYÊN VIÊN LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH**

**1. Đối tượng dự thi**

Đối tượng dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên (mã số 01.003) lên ngạch chuyên viên chính (mã số 01.002) năm 2014 bao gồm:

a) Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức (sau đây viết tắt là Nghị định số 06/2010/NĐ-CP); Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 02/6/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 06/2010/NĐ-CP;

b) Cán bộ theo quy định của Luật Cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước từ Trung ương đến cấp huyện đã được bổ nhiệm vào ngạch công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm (bao gồm cả đại biểu Quốc hội chuyên trách, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện chuyên trách);

c) Cán bộ, công chức ở cấp tỉnh và cấp huyện thuộc diện trong quy hoạch, được cơ quan có thẩm quyền luân chuyển về giữ các chức vụ, chức danh cán bộ ở cấp xã.

Các đối tượng nêu trên sau đây gọi chung là công chức.

## **2. Điều kiện dự thi**

Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2014 phải có đủ các điều kiện sau:

a) Là người đang ở ngạch chuyên viên, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của ngạch chuyên viên chính quy định tại Quyết định số 414/TCCP-VC ngày 29/5/1993 của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ trưởng Bộ Nội vụ) về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành hành chính;

b) Được cơ quan sử dụng công chức đánh giá, phân loại là hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian 03 (ba) năm liên tục tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch, có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian bị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;

c) Có thời gian công tác đã đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc từ đủ 09 năm trở lên ở ngạch chuyên viên hoặc tương đương (không kể thời gian tập sự, thử việc) tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

## **3. Tiêu chuẩn dự thi**

Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2014 có đủ các điều kiện dự thi quy định tại Khoản 2 Mục I Công văn này còn phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng Thạc sĩ quản lý hành chính công, bằng Tiến sĩ quản lý hành chính công;

c) Có chứng chỉ tin học văn phòng hoặc người dự thi có cam kết sử dụng thành thạo kỹ năng tin học văn phòng, được người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức nhận xét bằng văn bản;

d) Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên hoặc người dự thi có cam kết sử dụng thành thạo ngoại ngữ dự thi từ trình độ B trở lên (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc) được người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức nhận xét bằng văn bản;

đ) Có đề án, đề tài:

- Đối với trường hợp tham gia xây dựng văn bản, đề án thì phải có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập văn bản, đề án và kèm theo văn bản, đề án đã được cấp có thẩm quyền thông qua;

- Đối với trường hợp tham gia xây dựng đề tài nghiên cứu khoa học hoặc chủ trì, tham gia xây dựng các chương trình, đề án phát triển tổng thể kinh tế - xã hội của địa phương từ cấp huyện trở lên thì phải có quyết định của người có

thẩm quyền cử tham gia làm thành viên Ban chủ nhiệm hoặc chủ trì, tham gia nghiên cứu đề tài, chương trình, đề án và kèm theo văn bản xác nhận đề tài, chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền thông qua.

#### **4. Hình thức, nội dung và thời gian thi**

Công chức dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2014 phải dự thi các môn sau:

a) Môn kiến thức chung:

- Hình thức thi: Thi viết;

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, hiểu biết của công chức dự thi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy Nhà nước; các vấn đề về quản lý hành chính nhà nước; về phân công, phân cấp; về công vụ, công chức; về cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức; phân tích các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý hành chính nhà nước;

- Thời gian thi: 180 phút;

b) Môn chuyên môn, nghiệp vụ:

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm;

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng, trình độ theo yêu cầu về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch chuyên viên chính;

- Thời gian thi: 45 phút;

c) Môn ngoại ngữ:

- Hình thức thi: Thi viết;

- Nội dung thi: Kỹ năng đọc hiểu, viết ở trình độ B (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc);

- Thời gian thi: 90 phút;

d) Môn tin học văn phòng:

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm;

- Nội dung thi: Kiến thức về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet;

- Thời gian thi: 45 phút.

#### **5. Miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học**

Công chức tính đến thời điểm cuối cùng nhận hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch theo thông báo của Bộ Nội vụ, được miễn thi môn ngoại ngữ hoặc môn tin học khi có một trong các điều kiện sau:

a) Miễn thi môn ngoại ngữ:

- Công chức có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;

- Công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số, có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;

- Công chức là người dân tộc thiểu số đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

- Công chức có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ;

- Công chức có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam;

- Công chức có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 khung Châu Âu trở lên theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây viết tắt là Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT) còn trong thời hạn 02 năm, do các cơ sở đào tạo ngoại ngữ có uy tín trong nước, các trung tâm khảo thí ngoại ngữ quốc tế cấp chứng chỉ (được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận);

- Công chức có bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tính từ ngày 15/4/2011 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28/02/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ, đạt trình độ ngoại ngữ ở mức tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 của khung Châu Âu trở lên);

- Công chức có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, tính từ ngày 22/6/2009 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ và Thông tư số 05/2011/TT-BGDĐT, trước khi bảo vệ luận án có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp B2 hoặc bậc 4/6 trở lên theo khung Châu Âu);

b) Miễn thi môn tin học đối với công chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

## **6. Hồ sơ đăng ký dự thi**

Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2014 bao gồm:

a) Bản sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2c-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức), có xác nhận của cơ quan sử dụng công chức;

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức theo các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Khoản 3 Điều 29 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP, trong đó nêu cụ thể kết quả đánh giá, phân loại công chức hàng năm của 03 năm gần nhất (2011, 2012, 2013);

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên chính được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp không có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học thì thay thế bằng bản cam kết có xác nhận của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức;

d) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch;

đ) Bản sao các quyết định, biên bản nghiệm thu, tên văn bản, đề án, chương trình hoặc văn bản xác nhận đề tài, chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền thông qua, được cơ quan sử dụng công chức xác nhận;

e) Bản sao quyết định của cấp có thẩm quyền về việc luân chuyển đối với đối tượng quy định tại Điểm c Khoản 1 Mục I Công văn này.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi công chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

## **7. Thủ tục và trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương và công chức dự thi nâng ngạch**

a) Các Bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm thông báo công khai trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý về văn bản hướng dẫn tổ chức thi nâng ngạch lên chuyên viên chính năm 2014 và số lượng chỉ tiêu nâng ngạch chuyên viên chính của Bộ, ngành, địa phương được Bộ Nội vụ thông báo để mọi công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi.

b) Công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đều có quyền đăng ký dự thi. Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký dự thi.

Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch của công chức tham dự kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên chính không phải gửi về Bộ Nội vụ mà do Bộ, ngành, địa phương lưu giữ và quản lý theo quy định.

c) Các Bộ, ngành, địa phương chịu trách nhiệm về lý lịch, phẩm chất đạo đức, văn bằng, chứng chỉ, thời gian công tác ở vị trí chuyên viên hoặc tương đương của công chức được cử dự thi.

d) Các Bộ, ngành, địa phương xem xét, cử công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi nâng ngạch bảo đảm nguyên tắc số lượng công chức được cử tham dự kỳ thi cao hơn số lượng chỉ tiêu nâng ngạch chuyên viên chính đã được Bộ Nội vụ thông báo.

Trường hợp Bộ, ngành, địa phương cử số lượng công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi nâng ngạch bằng hoặc thấp hơn so với số lượng chỉ tiêu nâng ngạch được thông báo, Bộ Nội vụ sẽ điều chỉnh giảm chỉ tiêu

nâng ngạch chuyên viên chính của Bộ, ngành, địa phương đó để bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh trong kỳ thi nâng ngạch theo quy định của pháp luật.

đ) Văn bản cử công chức dự thi nâng ngạch lên chuyên viên chính của Bộ, ngành, địa phương gửi về Bộ Nội vụ phải do người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan quản lý công chức ký, kèm theo danh sách công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi (theo mẫu số 3 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV).

Đối với các trường hợp được miễn thi môn ngoại ngữ, tin học, đề nghị Bộ, ngành, địa phương gửi kèm theo bản sao (được cơ quan có thẩm quyền công chứng, chứng thực) các văn bằng, chứng chỉ làm căn cứ xét miễn thi môn ngoại ngữ, tin học theo quy định để Bộ Nội vụ thẩm định.

## **II. THI NÂNG NGẠCH TỪ NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN CAO CẤP**

### **1. Đối tượng dự thi**

Đối tượng dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính (mã số 01.002) lên ngạch chuyên viên cao cấp (mã số 01.001) năm 2014 bao gồm:

a) Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức; Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 02/6/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 06/2010/NĐ-CP;

b) Cán bộ theo quy định của Luật Cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước ở Trung ương, ở cấp tỉnh đã được bổ nhiệm vào ngạch công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm (bao gồm cả đại biểu Quốc hội chuyên trách và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chuyên trách);

c) Cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở Trung ương và cấp tỉnh thuộc diện trong quy hoạch, được cơ quan có thẩm quyền luân chuyển về giữ các chức vụ, chức danh cán bộ lãnh đạo ở cấp huyện;

d) Cán bộ giữ các chức vụ, chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ở nhiệm kỳ thứ hai.

Các đối tượng nêu trên sau đây gọi chung là công chức.

### **2. Điều kiện dự thi**

Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2014 phải có đủ các điều kiện sau:

a) Là người đang ở ngạch chuyên viên chính, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của ngạch chuyên viên cao cấp quy định tại Quyết định số 414/TCCP-VC ngày 29/5/1993 của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ (nay là

Bộ trưởng Bộ Nội vụ) về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành hành chính;

b) Được cơ quan sử dụng công chức đánh giá, phân loại ở mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian 03 (ba) năm liên tục tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian đang bị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;

c) Có thời gian công tác đã đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc từ đủ 06 năm trở lên ở ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

### **3. Tiêu chuẩn dự thi**

Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2014 có đủ các điều kiện quy định tại Khoản 2 Mục II Công văn này còn phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp;

c) Có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc bằng cử nhân chính trị;

d) Có chứng chỉ tin học văn phòng hoặc công chức dự thi có cam kết sử dụng thành thạo kỹ năng tin học văn phòng, được người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức nhận xét bằng văn bản;

đ) Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ C trở lên hoặc công chức dự thi có cam kết sử dụng thành thạo ngoại ngữ dự thi từ trình độ C trở lên (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức) được người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức nhận xét bằng văn bản;

e) Có đề án, đề tài:

- Đối với trường hợp tham gia xây dựng văn bản, đề án thì phải có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập văn bản, đề án và kèm theo tên của văn bản, đề án đã được cấp có thẩm quyền thông qua;

- Đối với trường hợp tham gia xây dựng đề tài nghiên cứu khoa học hoặc chủ trì, tham gia xây dựng các chương trình, đề án phát triển tổng thể kinh tế - xã hội của địa phương từ cấp huyện trở lên thì phải có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia làm thành viên Ban chủ nhiệm hoặc chủ trì, tham gia nghiên cứu đề tài, chương trình, đề án và kèm theo văn bản xác nhận đề tài, chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền thông qua.

### **4. Hình thức, nội dung và thời gian thi**

Công chức dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2014 phải dự thi các môn sau:

a) Môn kiến thức chung:

- Hình thức thi: Thi viết;

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, hiểu biết của công chức dự thi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Nhà nước; các vấn đề về quản lý hành chính nhà nước; về công vụ, công chức; về cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức; phân tích, đánh giá bình luận chính sách; phân tích các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tổ chức thực hiện quyền lực nhà nước và quản lý hành chính nhà nước;

- Thời gian thi: 180 phút;

b) Môn chuyên môn, nghiệp vụ:

- Hình thức thi: Thi viết và thi trình bày, bảo vệ đề án;

- Nội dung thi: Kiến thức, trình độ, năng lực và kỹ năng trong xây dựng Đề án; trình bày và bảo vệ được các nội dung đặt ra trong Đề án của công chức dự thi nhằm giải quyết những vấn đề đang đặt ra trong thực tiễn gắn với tiêu chuẩn về trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch chuyên viên cao cấp;

- Thời gian thi:

+ Thi viết đề án: 01 ngày làm việc (08 giờ);

+ Thi trình bày và bảo vệ đề án: 45 phút (15 phút trình bày và 30 phút bảo vệ đề án);

c) Môn ngoại ngữ:

- Hình thức thi: Thi viết và thi phỏng vấn;

- Nội dung thi: Các kỹ năng đọc hiểu, viết, nghe và kỹ năng nghe nói ở trình độ C (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc);

- Thời gian thi: Thi viết là 90 phút và thi phỏng vấn là 15 phút;

d) Môn tin học văn phòng:

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm;

- Nội dung thi: Kiến thức về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet;

- Thời gian thi: 45 phút.

## **5. Miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học**

Công chức tính đến thời điểm cuối cùng nhận hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch theo thông báo của Bộ Nội vụ, được miễn thi môn ngoại ngữ hoặc môn tin học khi có một trong các điều kiện sau:

a) Miễn thi môn ngoại ngữ:



- Công chức có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ;
  - Công chức có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam;
  - Công chức có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B2 khung Châu Âu trở lên theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT còn trong thời hạn 02 năm, do các cơ sở đào tạo ngoại ngữ có uy tín trong nước, các trung tâm khảo thí ngoại ngữ quốc tế cấp chứng chỉ (được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận);
  - Công chức có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, tính từ ngày 22/6/2009 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ và Thông tư số 05/2011/TT-BGDĐT, trước khi bảo vệ luận án có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp B2 hoặc bậc 4/6 trở lên theo khung Châu Âu);
- b) Miễn thi môn tin học đối với công chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

## **6. Hồ sơ đăng ký dự thi**

Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2014 bao gồm:

- a) Công văn cử dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2014 của Bộ, ngành, địa phương;
- b) Bản sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2c-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức), có xác nhận của cơ quan sử dụng công chức;
- c) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức theo các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Khoản 3 Điều 29 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP, trong đó nêu cụ thể kết quả đánh giá, phân loại công chức hàng năm của 03 năm gần nhất (2011, 2012, 2013);
- d) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn của ngạch chuyên viên cao cấp được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp không có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học thì thay thế bằng bản cam kết có xác nhận của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức;
- đ) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch;
- e) Bản sao các quyết định, biên bản nghiệm thu, tên văn bản, đề án, chương trình hoặc văn bản xác nhận đề tài, chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền thông qua, được cơ quan sử dụng công chức xác nhận;

g) Bản sao quyết định của cấp có thẩm quyền về việc luân chuyển đối với đối tượng quy định tại Điểm c Khoản 1 Mục II Công văn này.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi công chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

## **7. Thủ tục và trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương và công chức dự thi nâng ngạch**

a) Các Bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm thông báo công khai trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý về văn bản hướng dẫn tổ chức thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp năm 2014 và số lượng chỉ tiêu nâng ngạch chuyên viên cao cấp của Bộ, ngành, địa phương được Bộ Nội vụ thông báo để mọi công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi.

b) Công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đều có quyền đăng ký dự thi. Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký dự thi.

Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch của công chức tham dự kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp phải gửi về Bộ Nội vụ để lưu giữ và quản lý theo quy định.

c) Các Bộ, ngành, địa phương chịu trách nhiệm về lý lịch, phẩm chất đạo đức, văn bằng, chứng chỉ, thời gian công tác ở vị trí chuyên viên hoặc tương đương của công chức được cử dự thi.

d) Các Bộ, ngành, địa phương xem xét, cử công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi nâng ngạch bảo đảm nguyên tắc số lượng công chức được cử tham dự kỳ thi cao hơn số lượng chỉ tiêu nâng ngạch chuyên viên chính đã được Bộ Nội vụ thông báo.

Trường hợp Bộ, ngành, địa phương cử số lượng công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi nâng ngạch bằng hoặc thấp hơn so với số lượng chỉ tiêu nâng ngạch được thông báo, Bộ Nội vụ sẽ điều chỉnh giảm chỉ tiêu nâng ngạch chuyên viên cao cấp của Bộ, ngành, địa phương đó để bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh trong kỳ thi nâng ngạch theo quy định của pháp luật.

đ) Văn bản cử công chức dự thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp của Bộ, ngành, địa phương gửi về Bộ Nội vụ phải do người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan quản lý công chức ký, kèm theo hồ sơ dự thi và danh sách công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi (theo mẫu số 3 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV).


### III. CHỈ TIÊU DỰ THI

Trên cơ sở văn bản báo cáo về số lượng, cơ cấu ngạch công chức hiện có và đề nghị số lượng chỉ tiêu nâng ngạch công chức năm 2014 của Bộ, ngành, địa phương gửi về Bộ Nội vụ theo quy định tại Khoản 1 Mục VII Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức năm 2014 ban hành kèm theo Quyết định số 101/QĐ-BNV ngày 11/02/2014, Bộ Nội vụ sẽ cân đối và thông báo chỉ tiêu nâng ngạch chuyên viên chính và chuyên viên cao cấp năm 2014 của Bộ, ngành, địa phương (có văn bản thông báo sau).

### IV. THỜI GIAN TỔ CHỨC CÁC KỲ THI NÂNG NGẠCH

Căn cứ số lượng công chức do các Bộ, ngành, địa phương cử dự thi nâng ngạch lên chuyên viên chính và chuyên viên cao cấp năm 2014, Hội đồng thi nâng ngạch chuyên viên chính và chuyên viên cao cấp, Bộ Nội vụ sẽ thông báo thời gian, địa điểm cụ thể để tổ chức các kỳ thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính và từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp, bảo đảm kết thúc trong năm 2014.

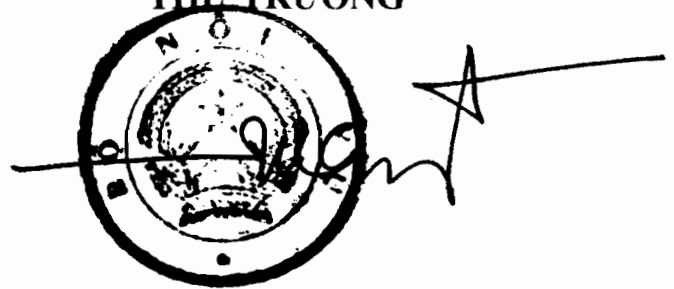
Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương phổ biến nội dung Công văn này tới toàn thể cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý được biết và đăng ký dự thi nâng ngạch công chức năm 2014 để bảo đảm dân chủ, công khai và minh bạch.

Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Nội vụ để nghiên cứu, giải quyết. / 

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Đại học Quốc gia Hà Nội;
- Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Vụ TCCB các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, CCVC (10).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Anh Tuấn**